

trưởng các Bộ, các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 71-TTg ngày 27-1-1995 về việc thành lập Trường Đại học dân lập Văn Lang.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 15-CP ngày 2-3-1993 về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (số 7128-TCCB ngày 13-10-1994),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nay cho phép thành lập Trường Đại học dân lập Văn Lang (thành phố Hồ Chí Minh).

Điều 2.- Trường Đại học dân lập Văn Lang là cơ sở đào tạo đại học chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Hệ thống văn bằng của Trường Đại học dân lập Văn Lang nằm trong hệ thống văn bằng quốc gia.

Điều 3.- Trường Đại học dân lập Văn Lang tổ chức và hoạt động theo luật pháp, theo Quy chế Đại học dân lập do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo Điều lệ của Trường do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Điều 4.- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ trưởng và Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIẾT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 72-TTg ngày 27-1-1995 về địa điểm Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 14 tháng 7 năm 1993;

Xét đề nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 9203-KH/TC ngày 29-12-1994 và Công văn số 315 ngày 18 tháng 1 năm 1995), ý kiến của Ủy ban Nhân dân các tỉnh Hà Tây, Sông Bé và thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Diện tích đất để quy hoạch xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội là 1000 héc-ta, nằm trong phạm vi đất Nông trường 1A thuộc huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây, theo sơ đồ ranh giới lựa chọn khu đất xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội đính kèm theo Công văn số 3209-KH/TC ngày 29-12-1994 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2.- Diện tích đất để quy hoạch xây dựng Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh là 800 héc-ta, thuộc xã Đông Hòa và xã Bình An huyện Thuận An, tỉnh Sông Bé là 600 héc-ta thuộc xã Tân Phú, huyện Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh là 200 héc-ta. Diện tích đất nói trên ở vị trí 1 theo sơ đồ các điểm lựa chọn bố trí Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh đính kèm theo Công văn số 315-KH/TC ngày 18-1-1995 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3.- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tổng cục Địa chính và Ủy ban Nhân dân các tỉnh Hà Tây, Sông Bé và thành phố Hồ Chí Minh làm đầy đủ hồ sơ, thủ tục để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định giao đất cho Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

Điều 4.- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh Hà Tây, Sông Bé,

thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIẾT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 73-TTg ngày 4-2-1995 phê duyệt quy hoạch xây dựng rừng phòng hộ đầu nguồn công trình thủy lợi AYun Hạ (tỉnh Gia Lai).

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Xét Tờ trình số 485-TT/DA ngày 17-12-1993 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai về việc xin phê duyệt dự án rừng phòng hộ AYun Hạ;

- Căn cứ ý kiến đề nghị của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước tại Công văn số 3683-UB/TDDA ngày 6-11-1994 và của Bộ Lâm nghiệp số 1008-KH ngày 3-4-1994.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Phê duyệt quy hoạch xây dựng rừng phòng hộ đầu nguồn công trình thủy lợi AYun Hạ tỉnh Gia Lai với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi và địa điểm:

- Phạm vi: Toàn bộ diện tích hưng nước của sông AYun tính từ đầu nguồn đến đập chắn nước của công trình thủy lợi AYun Hạ thuộc các huyện Mang Yang - Chư Sê và một phần huyện AYun Ba tỉnh Gia Lai.

- Địa điểm: Nằm ở vùng có tọa độ địa lý:
- + Từ 13°0'14" đến 14°0'14" vĩ độ Bắc.
- + Từ 108°0'00" đến 108°0'29" kinh độ Đông.
- Tổng diện tích tự nhiên: 164.500 héc-ta.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ:

a) Mục tiêu:

- Xây dựng hệ thống rừng phòng hộ đầu nguồn góp phần điều tiết dòng chảy, hạn chế xói mòn,

bồi lấp lòng hồ, kéo dài tuổi thọ cho công trình thủy lợi AYun Hạ.

- Kết hợp phòng hộ với kinh tế, với tổ chức lại sản xuất, xây dựng nông thôn mới, từng bước ổn định và nâng cao đời sống đông bào các dân tộc trong vùng, chấm dứt nạn phá rừng làm nương rẫy và khai thác lâm sản bừa bãi.

b) Nhiệm vụ:

- Tạo ra hệ thống rừng phòng hộ đầu nguồn tập trung liên vùng, liên khoảnh cho công trình thủy lợi là 64.068 héc-ta (thuộc huyện Mang Yang: 55.508 héc-ta, huyện Chư Xê: 5.837 héc-ta và huyện AYun Ba: 723 héc-ta).

- Tổ chức lại sản xuất, thực hiện định canh định cư nhằm ổn định và phát triển sản xuất theo phương thức lâm nông hoặc nông lâm kết hợp cho 16.798 hộ với 88.670 nhân khẩu trong vùng. Trước hết quan tâm giải quyết số hộ là đông bào dân tộc ít người chiếm phần lớn dân số trong vùng.

3. Các giải pháp cơ bản:

a) Thực hiện định canh định cư cho số đông bào dân tộc còn du canh du cư là giải pháp hàng đầu để xây dựng rừng phòng hộ, phải nhanh chóng lập các dự án lâm nông công nghiệp định canh định cư hoặc nông lâm công nghiệp định canh định cư đối với vùng còn đông bào du canh du cư, gắn việc xây dựng rừng với nhiệm vụ định canh định cư, trên cơ sở xây dựng và phát triển kinh tế hộ gia đình theo phương thức lâm nông hoặc nông lâm kết hợp để nhanh chóng ổn định và nâng cao mức sống dân cư trong vùng.

Thực hiện việc giao đất, khoán rừng đến hộ gia đình để quản lý, bảo vệ và trồng rừng mới, trồng cây công nghiệp, cây ăn quả bằng cơ chế nuôi đại gia súc trên những diện tích rừng và đất rừng được giao thích hợp.

b) Lập các dự án khả thi xây dựng rừng phòng hộ tại khu vực xung yếu theo từng cụm dân cư (bản, xã) và tổ chức thực hiện các dự án đó theo tinh thần Quyết định số 327-CT ngày 15-9-1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

c) Giải pháp kỹ thuật lâm sinh: Tận dụng tối đa khả năng tái sinh tự nhiên để phục hồi rừng trên diện tích đất quy hoạch xây dựng rừng phòng hộ. Xúc tiến các biện pháp quản lý, bảo vệ tái sinh lâm giàu rừng trên các diện tích rừng nghèo kiệt, nhanh chóng đáp ứng yêu cầu phòng hộ. Chỉ trồng rừng mới ở rừng xung yếu mà ở đó không có khả năng tự phục hồi lại rừng. Cơ cấu phân giao đất rừng và cơ cấu cây trồng sẽ xác